**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: VNECO.SSM/TCKT

V/v: Giải trình chênh lệch LNST giữa

BCTC kiểm toán và BCTC tự lập năm 2014.

 Đà Nẵng, ngày 19 tháng 3 năm 2015.

 **Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán nhà nước.**

 **- Sở giao dịch chứng khoán Hà nội.**

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM
2. Mã chứng khoán: SSM
3. Nội dung:

Căn cứ thông tư số: 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn v/v công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo tài chính Quý 4 năm 2014 do Công ty CP chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM lập và phát hành ngày 14/01/2015.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty CP chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh.

Công ty chúng tôi giải trình số liệu tài chính trên báo cáo tài chính năm 2014 trước và sau kiểm toán như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Chỉ tiêu | Số liệu trước kiểm toán | Số liệu sau kiểm toán | Chênh lệch |
| 1 | Giá vốn hàng bán | 195.045.719.905 | 195.934.351.407 |  888.631.502 |
| 2 | Chi phí tài chính |  3.150.210.120 |  3.172.892.207 |  22.682.087 |
| 3 | Chi phí quản lý DN |  10.070.586.748 |  9.358.596.063 |  (711.990.685) |
| 4 | Chi phí khác |  814.817.150 |  836.855.857 |  22.038.707 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế |  10.156.953.175 |  9.935.591.564 |  (221.361.611) |
| 6 | Thuế TNDN hiện hành |  2.179.856.182 |  2.131.732.627 |  (48.123.555) |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế |  7.977.096.993 |  7.803.858.937 |  (173.238.056) |

Nguyên nhân:

- Giá vốn hàng bán tăng: 888.631.502 do:

Phân loại lại giá vốn ĐZ 500KV Long Phú Ô Môn: 100.352.447đ

Bổ sung chi phí đền bù ĐZ Long Phú Ô Môn : 54.746.360đ

Phân loại lại chi phí khấu hao : 744.670.188đ

Điều chỉnh ghi nhận BHXH : ( 11.137.493)đ

* Chi phí tài chính tăng: 22.682.087đ do:

Hạch toán bổ sung chi phí lãi vay ngắn hạn từ ngày 23/12 đến 31/12/2014: 22.682.087đ

* Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm: 711.990.685đ do:

Phân loại lại chi phí khấu hao : (744.670.188)đ

Phân loại lại giá vốn ĐZ 500KV Long Phú Ô Môn: (100.352.447)đ

Trích bổ sung nguồn lương quản lý 133.031.950 đ

* Chi phí khác tăng 22.038.707đ do:

Điều chỉnh khoản tiền phạt chậm giao hàng: 20.063.645đ

Bổ sung khoản phạt chậm nộp BHXH: 1.975.062đ

Từ những yếu tố trên đã có sự chênh lệch LNST giữa BCTC kiểm toán và BCTC do Công ty tự lập.

Trân trọng kính chào !

 GIÁM ĐỐC CÔNG TY

 Nơi nhận:

 - Như trên

 - Lưu TCKT